

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 – NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **46/2026/HSST**
Ngày 15/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – toạ phiên toà: Bà Sầm Thị Thanh Sương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Duệ.

Ông Lang Văn Hải.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Kim Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 10, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Lang Văn Tuyển - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Nghệ An (điểm cầu trung tâm) và Tạm giam Công an tỉnh N – Phân trại T (điểm cầu thành phần), tiến hành xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 33/2026/TLST - HS ngày 11 tháng 3 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2026/QĐST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn L**, tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1977, tại xã C, tỉnh Nghệ An; Trú tại: Xóm C, xã Q, tỉnh Nghệ An; Căn cước công dân số: 040077012037; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Kim V (đã chết) và bà: Ló Thị T1; Vợ: Lô Thị D, sinh năm 1976 (đã ly hôn) và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2025 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23/12/2025, Lê Văn L đi bộ từ nhà ở xóm C, xã Q đến khu vực rừng Cọ thuộc bản T, xã Q, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi L gặp 03 người đàn ông dân tộc H'Mông không quen biết, L hỏi "có Heroine bán không, bán cho một ít" đồng thời lấy số tiền 320.000 đồng (Ba trăm hai mươi nghìn đồng) trong người ra,

đưa cho một trong ba người đàn ông H'Mông đó và một trong ba người đàn ông nêu trên nhận tiền, rồi đưa cho L 01 (Một) gói ma túy được bọc phía ngoài bằng mảnh bao ni lông màu tím bên trong chứa chất cục bột màu trắng. Mua được ma túy L cất giấu vào trong túi quần bên phải rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày (23/12/2025), khi đi về đến đoạn đường cánh đồng lúa thuộc khu vực bản N, xã Q, tỉnh Nghệ An thì bị Tổ công tác Đoàn Biên phòng H phối hợp với Đoàn Biên phòng N, Phòng nghiệp vụ Ban chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh N và Công an xã T, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần bên phải của Lê Văn L 01 gói ni lông màu tím bên trong chứa chất cục bột màu trắng (nghĩ là Heroine). Sau đó, đối tượng cùng tang vật được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 25/12/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N xác định: 01 (một) gói ni lông màu tím bên trong chứa chất cục bột màu trắng thu giữ của Lê Văn L có khối lượng cả bì là 1,89 gam (một phẩy tám mươi chín gam). Sau khi trừ bì, số chất cục bột màu trắng còn lại có khối lượng là 1,74 gam (một phẩy bảy mươi tư gam). Hội đồng đã lấy 0,28 gam (Không phẩy hai mươi tám gam) chất cục bột màu trắng gửi đi giám định, khối lượng chất cục bột màu trắng còn lại là 1,46 gam (một phẩy bốn mươi sáu gam) còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định được niêm phong lại đúng quy định.

Tại bản kết luận giám định số 62/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 29/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận:

"- Mẫu chất cục bột màu trắng thu giữ của Lê Văn L gửi đến giám định là ma túy, loại Heroin (có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất);

- Số chất cục bột màu trắng thu giữ của Lê Văn L có khối lượng là 1,74 g (một phẩy bảy mươi tư gam)";

Bản trạng số 03/CT-VKS – KV10 ngày 09/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Nghệ An truy tố bị cáo Lê Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê

Văn L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số còn lại sau khi gửi giám định.

Về án phí: Bị cáo Lê Văn L phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nhất trí với trạng truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng tại phiên tòa, bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được tại hồ sơ vụ án, căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 20 giờ 30 phút ngày 23/12/2025, tại khu vực bản N, xã Q, tỉnh Nghệ An, Lê Văn L đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,74 gam (một phẩy bảy mươi tư gam) chất ma túy (loại Heroin) để sử dụng thì bị Tổ công tác Đồn Biên phòng Hạnh Dịch phối hợp với Đồn Biên phòng N, Phòng nghiệp vụ Ban chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh N và Công an xã T, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo Lê Văn L tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, vật chứng được thu giữ, gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 23/12/2025; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 25/12/2025; Kết luận giám định số 62/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 29/12/2025 của phòng K Công an tỉnh N. Do đó, có đủ căn cứ xác định hành vi trên của Lê Văn L đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như

truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Nghệ An là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn L là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bản thân là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích để thỏa mãn cơn nghiện của mình nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Đối với người đàn ông dân tộc H'mông có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lê Văn L (theo lời khai của L) do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo đang bị tạm giam, trước khi phạm tội bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, nghiện chất ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án:

- Số heroine còn lại sau khi gửi giám định cùng vỏ gói, bao gói là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Văn L chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/12/2025.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47; Điều 106 Bộ luật tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vỏ bao và giấy niêm phong cùng với 1,46 gam ma túy loại Heroine.

Đặc điểm chi tiết vật chứng được phản ánh tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 11/02/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Nghệ An.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban vụ Quốc hội khóa XIV. Bị cáo Lê Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An,
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 10 – Nghệ An;;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quế Phong;
- Công an xã Quế Phong;
- Phòng THADS khu vực 10 – Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Sầm Thị Thanh Sương